



BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ HOÀN XÉT TỐT NGHIỆP

Xét tốt nghiệp đợt 1 năm 2024

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Lớp học	Điểm TN	Xếp loại	Hoàn xét TN
1	2013201327	ĐỖ CAO THU	AN	Nữ	24/09/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT10	2,33	Trung bình	Hoàn xét
2	2036200092	NGUYỄN THỊ HOÀI	AN	Nữ	16/11/2002	Kinh doanh quốc tế_DH	11DHKDQT1	2,46	Trung bình	Hoàn xét
3	2034202002	NGUYỄN TUẤN	ANH	Nam	17/10/2002	Khoa học chế biến món ăn_DH	11DHNA2	2,42	Trung bình	Hoàn xét
4	2001207198	TRẦN THỊ TRANG	ANH	Nữ	04/10/2002	Công nghệ thông tin_DH	11DHTH8	2,49	Trung bình	Hoàn xét
5	2013202045	NGUYỄN THANH	CƯỜNG	Nam	06/01/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT17	2,48	Trung bình	Hoàn xét
6	2005201202	CHÂU MINH	ĐĂNG	Nam	25/12/2002	Công nghệ thực phẩm_DH	11DHTP4	2,46	Trung bình	Hoàn xét
7	2013201284	TRẦN CÔNG	DANH	Nam	29/01/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT11	3,18	Khá	Hoàn xét
8	2013202060	NGUYỄN DƯƠNG QUỐC	ĐẠT	Nam	19/04/2001	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT12	2,31	Trung bình	Hoàn xét
9	2013202064	ĐỖ XUÂN	DIỆU	Nữ	14/08/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT16	2,42	Trung bình	Hoàn xét
10	2008200214	THẠCH THỊ PHƯƠNG	DUNG	Nữ	09/10/2002	Công nghệ sinh học_DH	11DHSH2	2,56	Khá	Hoàn xét
11	2013202085	TRẦN ĐÌNH	DUY	Nam	20/02/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT15	2,4	Trung bình	Hoàn xét
12	2005201195	THẠCH MINH	DUY	Nam	24/10/2002	Công nghệ thực phẩm_DH	11DHTP7	2,42	Trung bình	Hoàn xét
13	2023200053	HOÀNG THÁI	GIA	Nam	06/09/2002	Tài chính - Ngân hàng_DH	11DHNH1	2,48	Trung bình	Hoàn xét
14	2027203004	TRẦN THỊ	HẰNG	Nữ	02/03/2002	Công nghệ dệt, may_DH	11DHCM2	2,66	Khá	Hoàn xét
15	2013201017	LÊ VĂN	HOÀI	Nam	27/03/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT04	2,71	Khá	Hoàn xét
16	2008200089	TRẦN THỊ THÙY	HƯƠNG	Nữ	26/03/2002	Công nghệ sinh học_DH	11DHSH2	2,48	Trung bình	Hoàn xét
17	2007202094	NGUYỄN THỊ	LÀI	Nữ	22/02/2002	Kế toán_DH	11DHKT10	2,48	Trung bình	Hoàn xét
18	2036190227	Nguyễn Thị Thanh	Ly	Nữ	18/10/2001	Kinh doanh quốc tế_DH	10DHKDQT3	2,49	Trung bình	Hoàn xét
19	2030200086	NGÔ THỊ	NGỌC	Nữ	02/09/2002	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống_DH	11DHQTDVNH3	2,81	Khá	Hoàn xét

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Lớp học	Điểm TN	Xếp loại	Hoãn xét TN
20	2031202027	VÕ THỊ XUÂN	NGUYỄN	Nữ	13/06/2002	Quản lý tài nguyên và môi trường_DH	11DHQLMT2	2,36	Trung bình	Hoãn xét
21	2013201256	NGUYỄN THỊ TRÚC	NHI	Nữ	02/10/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT10	2,55	Khá	Hoãn xét
22	2013202318	NGUYỄN THỊ MINH	NHU'	Nữ	18/03/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT19	2,43	Trung bình	Hoãn xét
23	2007202201	KHU'U PHAN QUỲNH	NHU'	Nữ	05/12/2002	Kế toán_DH	11DHKT10	2,36	Trung bình	Hoãn xét
24	2030200084	TRẦN THỊ MỸ	NHU'	Nữ	05/01/2002	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống_DH	11DHQTDVNH3	2,91	Khá	Hoãn xét
25	2029200201	NGUYỄN HỒNG	PHẦN	Nữ	19/05/2002	Ngôn ngữ Anh_DH	11DHAV1	2,47	Trung bình	Hoãn xét
26	2029200209	PHẠM NGUYỄN THỊ NHU'	PHỤNG	Nữ	14/09/2002	Ngôn ngữ Anh_DH	11DHAV2	2,48	Trung bình	Hoãn xét
27	2001207313	NGUYỄN LÊ HỮU	THẮNG	Nam	19/09/2002	Công nghệ thông tin_DH	11DHTH8	2,48	Trung bình	Hoãn xét
28	2007202241	PHAN THỊ XUÂN	THẢO	Nữ	10/02/2002	Kế toán_DH	11DHKT7	2,44	Trung bình	Hoãn xét
29	2023202131	NGUYỄN THỊ HOÀI	THƯƠNG	Nữ	19/10/2002	Tài chính - Ngân hàng_DH	11DHNH4	2,43	Trung bình	Hoãn xét
30	2007206466	NGUYỄN THỊ THU	THÚY	Nữ	08/12/2002	Kế toán_DH	11DHKT11	2,48	Trung bình	Hoãn xét
31	2039200048	VÕ THỊ THANH	THÚY	Nữ	27/09/2002	Ngôn ngữ Trung Quốc_DH	11DHTQ1	2,49	Trung bình	Hoãn xét
32	2013205304	PHAN THỊ MỸ	THỦY	Nữ	04/11/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT25	2,48	Trung bình	Hoãn xét
33	2034204545	LÊ THỊ KIM	TIỀN	Nữ	22/05/2002	Khoa học chế biến món ăn_DH	11DHNA2	2,49	Trung bình	Hoãn xét
34	2013205467	NGUYỄN VŨ TRUNG	TÍN	Nam	28/01/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT25	2,48	Trung bình	Hoãn xét
35	2008202040	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	TRÂM	Nữ	02/03/2002	Công nghệ sinh học_DH	11DHSH2	2,43	Trung bình	Hoãn xét
36	2036200050	VÕ KHA BẢO	TRẦN	Nữ	09/01/2002	Kinh doanh quốc tế_DH	11DHKDQT2	2,48	Trung bình	Hoãn xét
37	2013201679	NGUYỄN THÙY	TRANG	Nữ	10/08/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT14	2,78	Khá	Hoãn xét
38	2013191666	Huỳnh Vũ Ngọc	Trinh	Nữ	19/05/2001	Quản trị kinh doanh_DH	10DHQT7	2,45	Trung bình	Hoãn xét
39	2013202520	NGUYỄN PHƯƠNG	TRINH	Nữ	10/06/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT20	2,47	Trung bình	Hoãn xét
40	2013202527	NGUYỄN LÊ THANH	TRÚC	Nữ	16/12/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT12	2,49	Trung bình	Hoãn xét
41	2007202320	TRẦN THỊ CẨM	TÚ	Nữ	30/03/2002	Kế toán_DH	11DHKT8	2,48	Trung bình	Hoãn xét

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Lớp học	Điểm TN	Xếp loại	Hoãn xét TN
42	2029202231	NGUYỄN THỊ PHUỖNG	VĨ	Nữ	19/05/2002	Ngôn ngữ Anh_DH	11DHAV8	2,46	Trung bình	Hoãn xét
43	2029202232	NGÔ TRIỆU	VY	Nữ	09/08/2002	Ngôn ngữ Anh_DH	11DHAV4	2,49	Trung bình	Hoãn xét
44	2013201459	HUỖNH NGỌC NHƯ	Ý	Nữ	28/12/2002	Quản trị kinh doanh_DH	11DHQT06	2,45	Trung bình	Hoãn xét

Danh sách gồm 44 sinh viên